ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 127/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6641/TTr-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2026; Báo cáo số 2317/BC-VP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng tại Báo cáo số 9355/BC-SXD ngày 31 tháng 7 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2026 và thay thế Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Long An và Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế phối hợp về

xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành PL - Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KTTC;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT. Nam

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp và khai thác thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, bao gồm các hoạt động sau:

1. Thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức.

3. Kiểm tra, rà soát và xử lý dữ liệu trước khi tích hợp vào hệ thống thông tin.

4. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với:

1. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Chủ đầu tư các dự án bất động sản.

4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cung cấp và khai thác thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp trong xây dựng, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc cung cấp và cập nhật dữ liệu.

2. Thông tin, dữ liệu phải được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời theo phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị.

3. Dữ liệu trước khi tích hợp vào hệ thống phải được kiểm tra, rà soát nhằm bảo đảm tính thống nhất và tránh trùng lặp.

4. Việc chia sẻ và khai thác dữ liệu phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu.

Điều 4. Trách nhiệm chung của các cơ quan, tổ chức

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm:

1. Cung cấp thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính hợp pháp của thông tin, dữ liệu cung cấp.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc kiểm tra, rà soát và chỉnh sửa dữ liệu khi cần thiết.

Chương II

PHỐI HỢP CUNG CẤP VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 5. Cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

1. Tổng hợp thông tin, số liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản trong việc thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Tham mưu công bố trên trang thông tin điện tử của tỉnh các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

4. Là đầu mối tiếp nhận các thông tin, dữ liệu liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn do các cơ quan, tổ chức cung cấp.

5. Chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cho các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cấp và quản lý tài khoản hệ thống

1. Tài khoản quản trị hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản do Bộ Xây dựng cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng quản lý và tổ chức cấp tài khoản truy cập cho các cơ quan, đơn vị.

2. Sở Xây dựng thực hiện việc tạo lập, điều chỉnh hoặc thu hồi tài khoản truy cập hệ thống cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức, doanh nghiệp theo yêu cầu quản lý.

3. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, doanh nghiệp được cấp tài khoản có trách nhiệm quản lý và sử dụng tài khoản đúng mục đích, đúng quy định.

Điều 7. Tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và các nhóm thông tin, dữ liệu được phân công tại Quy chế này, Sở Xây dựng tổ chức việc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; đồng thời phân quyền cho các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của mình trên hệ thống qua website: https://bds.moc.gov.vn.

2. Việc cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu được thực hiện trên cơ sở:

a) Nhóm thông tin, dữ liệu được giao cho từng cơ quan, đơn vị tại Quy chế này;

b) Cấu trúc dữ liệu và các biểu mẫu, biểu báo cáo do Bộ Xây dựng thiết lập và quản lý trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại từng thời điểm. Trường hợp Bộ Xây dựng điều chỉnh cấu trúc dữ liệu hoặc biểu mẫu, biểu báo cáo trên hệ thống thì việc cung cấp thông tin, dữ liệu thực hiện theo cấu trúc dữ liệu do Bộ Xây dựng thiết lập tại thời điểm thực hiện.

3. Phương thức và thời hạn cập nhật, cung cấp dữ liệu:

a) Việc kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua API được tích hợp tại hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Việc kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu của các tổ chức, cá nhân cho cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua hệ thống phần mềm của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

c) Thời hạn cập nhật, cung cấp dữ liệu theo thời gian thực khi phát sinh biến động.

Điều 8. Trách nhiệm theo dõi và cập nhật dữ liệu

1. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, doanh nghiệp được phân công cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm:

a) Cử cán bộ làm đầu mối theo dõi và thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống.

b) Thường xuyên theo dõi hệ thống để thực hiện việc cập nhật, báo cáo thông tin, dữ liệu theo yêu cầu;

c) Thực hiện việc cung cấp thông tin, dữ liệu đầy đủ và đúng thời hạn.

2. Cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì cung cấp một nhóm thông tin, dữ liệu có trách nhiệm tổ chức tổng hợp và hoàn thiện đầy đủ các nội dung thông tin thuộc nhóm dữ liệu đó trước khi cập nhật lên hệ thống.

3. Trường hợp trong biểu mẫu hoặc nhóm thông tin có các trường thông tin thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị khác, cơ quan đầu mối có trách nhiệm chủ động phối hợp, trao đổi và tham vấn cơ quan liên quan để thu thập và hoàn thiện thông tin, dữ liệu trước khi cập nhật lên hệ thống.

4. Các cơ quan, đơn vị được đề nghị phối hợp có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của mình theo đề nghị của cơ quan đầu mối.

Điều 9. Phân công cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

a) Thông tin các Đề án; chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm:

- Diện tích đất.

- Diện tích nhà ở bình quân đầu người.

- Diện tích sàn nhà ở, số lượng nhà ở.

b) Thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản, bao gồm:

- Sàn giao dịch bất động sản.

- Tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.

- Tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản.

c) Thông tin, dữ liệu về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản, bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

d) Thông tin, dữ liệu về cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản, bao gồm:

- Thông tin về tổ chức, doanh nghiệp

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thông tin pháp lý có liên quan

đ) Thông tin, dữ liệu về đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư, bao gồm:

- Mã định danh điện tử của đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư

- Danh sách nhân viên

- Quyết định công nhận ban quản trị nhà chung cư

2. Sở Tư pháp là đầu mối tổng hợp và cung cấp thông tin về số lượng giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Công chứng, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Ngân hàng nhà nước Chi nhánh khu vực XIII và Thống kê tỉnh có trách nhiệm phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật để phục vụ xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

4. Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai liên quan đến:

Thông tin về sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân, bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về tổ chức, cá nhân nước ngoài sở hữu nhà ở (trừ điểm e, điểm g khoản 1 Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP).

- Thông tin về tổ chức, cá nhân trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

a) Thông tin, dữ liệu về nhà ở công vụ, bao gồm:

- Nhà ở công vụ đang quản lý.

- Nhà ở công vụ đang bố trí cho thuê.

b) Thông tin, dữ liệu về các chương trình hỗ trợ về nhà ở, bao gồm:

- Chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng.

- Chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

- Nhà ở theo các chương trình hỗ trợ khác.

c) Thông tin về thụ hưởng chính sách, hỗ trợ nhà, bao gồm:

- Thông tin về cá nhân được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở theo các chương trình hỗ trợ về nhà ở.

- Thông tin về cá nhân được thụ hưởng chính sách về nhà ở xã hội.

d) Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản thông qua chứng thực theo từng loại hình bất động sản, bao gồm:

- Số lượng căn hộ/căn nhà/lô nền, diện tích;

- Giá giao dịch (triệu đồng/m^2), tổng giá trị giao dịch.

đ) Thông tin về sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân, bao gồm:

- Nhà ở thuộc tài sản công.

6. Chủ đầu tư các dự án bất động sản là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

a) Thông tin, dữ liệu về dự án nhà ở, bao gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng nhà ở.

- Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị.

- Dự án đầu tư xây dựng khu dân cư nông thôn.

- Công trình xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp.

- Dự án đầu tư xây dựng văn phòng, thương mại, dịch vụ.

- Dự án bất động sản du lịch, lưu trú.

- Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở.

- Dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ.

- Dự án bất động sản khác (giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa và các công trình xây dựng khác).

- Dự án bất động sản công nghiệp; dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao.

- Chuyển nhượng dự án bất động sản.

b) Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản, bao gồm:

Thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo từng loại hình bất động sản (không thông qua công chứng, chứng thực)

7. Sàn giao dịch bất động sản là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến số lượng giao dịch bất động sản, giá trị giao dịch bất động được xác nhận thông qua sàn giao dịch bất động sản.

8. Trường hợp một nhóm thông tin, dữ liệu liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị thì cơ quan được phân công chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để tổng hợp và cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu.

Điều 10. Đôn đốc và kiểm tra việc cung cấp dữ liệu

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc cung cấp thông tin, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định, Sở Xây dựng tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC DỮ LIỆU

Điều 11. Chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được chia sẻ thông qua hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật.

2. Việc chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu phải bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng mục đích sử dụng và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu, an toàn thông tin và bảo mật thông tin.

Điều 12. Khai thác thông tin, dữ liệu

1. Các cơ quan, đơn vị được khai thác thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và theo phân quyền truy cập hệ thống.

2. Việc khai thác thông tin, dữ liệu phải bảo đảm đúng mục đích phục vụ công tác quản lý nhà nước, không được sử dụng thông tin, dữ liệu trái với quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác thông tin, dữ liệu thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Bảo mật và an toàn thông tin

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.

2. Nghiêm cấm việc truy cập trái phép, khai thác hoặc sử dụng thông tin, dữ liệu không đúng mục đích, làm sai lệch hoặc làm lộ thông tin, dữ liệu trên hệ thống.

3. Trường hợp phát hiện sự cố liên quan đến an toàn thông tin hoặc dữ liệu trên hệ thống, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kịp thời thông báo cho Sở Xây dựng để phối hợp xử lý theo quy định.

Điều 14. Lưu trữ và quản lý dữ liệu

1. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được lưu trữ, quản lý trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật.

2. Việc lưu trữ và quản lý dữ liệu phải bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, cập nhật và phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

Điều 15. Trách nhiệm trong khai thác và sử dụng dữ liệu

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác thông tin, dữ liệu phải sử dụng đúng mục đích, đúng phạm vi được cấp quyền.

2. Trường hợp sử dụng thông tin, dữ liệu sai mục đích hoặc làm sai lệch dữ liệu thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí thực hiện

Kinh phí cho việc điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và đầu tư, duy trì, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.